

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Hòa Phong năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2025 của UBND thị xã Mỹ Hào về Cải cách hành chính nhà nước thị xã Mỹ Hào năm 2025, UBND xã Hòa Phong ban hành kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND thị xã về Cải cách hành chính nhà nước thị xã Mỹ Hào giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2025 của UBND thị xã Mỹ Hào về cải cách hành chính nhà nước thị xã Mỹ Hào năm 2025.

2. Yêu cầu

- Các cán bộ, công chức nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên, trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của địa phương giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT INDEX) trên địa bàn xã cao hơn so với năm 2024. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cao hơn so với năm 2024.

2. Cải cách thể chế

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- 100% văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- 100% các Quyết định của UBND xã được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng và trước hạn.

- 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

- 100% hồ sơ TTHC giải quyết được cập nhật trên cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

- 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình, trong đó ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; phân đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình đạt trung 70% trở lên.

- Tối thiểu 90% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 70% trở lên trên tổng số giao dịch thanh toán có phát sinh phí, lệ phí TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; thực hiện tinh giản biên chế người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị đảm bảo chỉ tiêu giao.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt.

- 100% cán bộ, công chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

- Kịp thời thực hiện các chế độ chính sách theo quy định hiện hành cho 100% cán bộ, công chức và người lao động tại đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức UBND xã được đánh giá, xếp loại gắn với phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hằng tháng theo Quy định 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024 của Tỉnh ủy.

6. Cải cách tài chính công

- Phân đầu giải ngân vốn đầu tư công tối thiểu đạt 98% kế hoạch Ủy ban nhân dân thị xã giao.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

- 85% hồ sơ công việc tại xã được tạo lập và xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Phần đầu nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình.

- Trang thông tin điện tử đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của đơn vị trên môi trường mạng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

- Thực hiện tốt các quy định, các văn bản hướng dẫn thực hiện về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

- Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện theo dõi, xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Bảo đảm thực hiện công khai, kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC. Tiếp tục tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/5/2024 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật,

kỷ cương, ngăn chặn sai phạm trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện các TTHC đang là rào cản, tốn kém chi phí của người dân, doanh nghiệp...).

- Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại đơn vị, tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa xã với các phòng, ban chuyên môn của thị xã trong việc giải quyết TTHC liên thông.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do tỉnh giao và phù hợp với tình hình của xã.

- Triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của thị xã về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các chương trình, kế hoạch, Quyết định của cấp trên về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế.

- Thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn đảm bảo theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu theo quy định.

- Thực hiện tốt phương pháp đánh giá, phân loại cán bộ, công chức. Thực hiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm khách quan, công bằng và góp phần phòng, chống tiêu cực.

- Thường xuyên kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những trường hợp sai phạm.

- Cập nhật Cơ sở dữ liệu về cán bộ công chức theo quy định.

4. Cải cách tài chính công

- Triển khai có hiệu quả các kế hoạch của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh: Số 208-KH/TU ngày 07/7/2023, số 209-KH/TU ngày 07/7/2023; Chương trình hành động số 133/CTr-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

- Tiếp tục thực hiện theo quy định về cơ chế tài chính; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, văn hoá, thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

- Tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của xã. Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

5. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm

nhìn đến năm 2030 bảo đảm đúng lộ trình, đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả, thực chất.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đúng tiến độ, đồng bộ và phát huy hiệu quả.

- Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên Trang thông tin điện tử của xã theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

- Tiếp tục áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại xã.

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng - Thống kê

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo kế hoạch.

- Tổ chức theo dõi việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; tự kiểm tra công vụ theo quy định.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn trong việc cập nhật TTHC, niêm yết TTHC, tuyên truyền về CCHC.

- Hàng tuần, hàng tháng, hàng quý tổng hợp báo cáo kết quả theo dõi về Chủ tịch và UBND xã.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định về UBND thị xã.

- Thực hiện có hiệu quả quy chế thi đua khen thưởng trong các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực cải cách hành chính.

2. Tài chính - kế toán xã

- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công. Kết quả thực hiện

các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước theo lĩnh vực quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

- Bố trí nguồn kinh phí đảm bảo cho các hoạt động trong quá trình thực hiện cải cách hành chính (mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, khen thưởng....)

3. Công chức Văn hóa - xã hội phụ trách lĩnh vực Văn hóa

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức (đài truyền thanh, trang thông tin điện tử xã, băng rôn, pano, áp phích...) thường xuyên, liên tục.

- Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, công chức chuyên môn UBND xã đẩy mạnh việc thực hiện tuyên truyền về Chuyển đổi số trên các lĩnh vực.

4. Cán bộ làm công tác đầu mối kiểm soát TTHC

- Tổ chức phối hợp với các bộ phận chuyên môn trong quá trình kiểm soát TTHC, bổ sung kịp thời các bộ TTHC áp dụng trên địa bàn xã theo đúng quy định.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã

- Phối hợp tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2025 đến đoàn viên, hội viên cùng toàn thể nhân dân nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cả hệ thống chính trị đối với công tác CCHC.

- Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Hòa Phong năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Phong, yêu cầu các ban, ngành đoàn thể, cán bộ, công chức tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Mỹ Hòa;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ, Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- CBCC, người lao động;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Đài truyền thanh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Đình Đỉnh